

Số: /BC-UBND

Bến Tre, ngày tháng 12 năm 2020

BÁO CÁO

Giải trình một số nhóm vấn đề nổi lên qua ý kiến, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thứ 19, Hội đồng nhân dân tỉnh, khóa IX

Kính thưa:

- Chủ tọa kỳ họp;
- Đoàn đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Bến Tre;
- Quý vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Quý vị khách mời.

Trước tiên, UBND tỉnh xin chân thành cảm ơn quý cử tri đã quan tâm, phản ánh những vấn đề bức xúc phát sinh trong cộng đồng xã hội cũng như những nội dung có liên quan đến trách nhiệm quản lý, điều hành của các ngành, địa phương trong tỉnh. Với vai trò là cơ quan quản lý hành chính cao nhất ở địa phương, UBND tỉnh đã nghiêm túc tiếp thu và giải trình khá đầy đủ các vấn đề của cử tri kiến nghị, phản ánh trong báo cáo chính, đã gửi trước cho quý đại biểu nghiên cứu, theo dõi. Hôm nay, theo chương trình nghị sự của kỳ họp và được sự cho phép của Chủ tọa, thay mặt UBND tỉnh, tôi xin giải trình một số nhóm vấn đề nổi lên theo nội dung đề nghị của Thường trực HĐND tỉnh, cụ thể như sau:

1. Về vấn đề cử tri quan tâm đến hạn mặn, nhất là chính sách hỗ trợ cho người dân bị thiệt hại do hạn mặn gây ra; đồng thời, kiến nghị tỉnh đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình ngăn mặn để người dân an tâm phát triển kinh tế và tăng cường chỉ đạo các nhà máy nước trên toàn tỉnh đảm bảo cung cấp nước ngọt, phục vụ nhu cầu sản xuất và sinh hoạt của người dân trong mùa hạn, mặn.

Thứ nhất, về vấn đề chính sách hỗ trợ cho người dân bị thiệt hại do hạn mặn mùa khô 2019-2020: để hỗ trợ một phần cho người dân khôi phục sản xuất sau hạn mặn, UBND tỉnh đã phê duyệt kinh phí hỗ trợ cây trồng, hoa màu bị thiệt hại với tổng kinh phí là 38.469.783.000 đồng; nguồn kinh phí đã được tỉnh phân bổ về các huyện, thành phố; các địa phương đang thực hiện thủ tục để hỗ trợ cho người dân bị thiệt hại. Các loại cây trồng ngoài vùng quy hoạch sản xuất sẽ không đủ điều kiện để được hỗ trợ; riêng cây dừa, trong đợt hạn mặn vừa qua, người trồng dừa gặp nhiều khó khăn do năng suất, chất lượng bị giảm, từ đó làm giảm thu nhập của các hộ gia đình. Căn cứ Nghị định số 02/2017/NĐ-CP của Chính phủ và thực hiện theo chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã giao các sở, ngành nghiên cứu đề xuất giải pháp phù hợp để hỗ trợ một phần cho người trồng dừa để chăm sóc vườn dừa (theo

diện tích, hộ trồng dừa); về ngân sách hỗ trợ, UBND tỉnh kiến nghị Trung ương xem xét, hỗ trợ một phần kinh phí và một phần chi từ ngân sách địa phương; dự kiến sẽ bắt đầu hỗ trợ từ cuối tháng 12 năm 2020 và trong năm 2021.

Thứ hai, về vấn đề thi công các công trình ngăn mặn: Thời gian qua, UBND tỉnh đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp công trình và phi công trình để ngăn mặn, trữ ngọt trên địa bàn tỉnh, đặc biệt đầu tư khép kín các công trình thủy lợi, hạn chế xâm nhập mặn ảnh hưởng đến sinh hoạt, sản xuất của người dân. Hiện nay, tỉnh đang đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình ngăn mặn trên địa bàn các huyện và thành phố Bến Tre như triển khai thi công Dự án hệ thống thủy lợi Bắc Bến Tre giai đoạn 1 (các công đủ điều kiện ngăn mặn như cống An Thuận 2, Rạch Miếu, Lò Ô, Rạch Kinh, Rạch Trôm); đang thi công cống Sông Mã, An Thuận 1,3, cống Kênh Cũ, Vàm Ngãi Hiên, và đoạn đê dài 5,1 km từ Sơn Hòa đến Lộ Ông Bôi (TPBT và Châu Thành); cống Bến Tre (thuộc Dự án JICA3); huyện Châu Thành đã và đang triển khai 25 cống thuộc dự án Hệ thống thủy lợi Bắc Bến Tre giai đoạn 1 (các cống này ngăn được mặn đến sớm); huyện Bình Đại đã xây dựng xong đoạn đê dài 26km và 36 cống dưới đê, phía Sông Tiền đã ngăn được mặn (chỉ còn ảnh hưởng từ nguồn nước sông An Hóa lên). Huyện Giồng Trôm: hoàn thành cống Trung Nhuận và đoạn đê từ Cái Mít tới Cầu Kinh đến hết 2020 sẽ hoàn thành đủ điều kiện ngăn mặn; đối với cống Thủ Cửu và tuyến đê từ cống Sơn Đốc 2 đến cống Cái Mít dài 7,6 km dự kiến thi công hoàn thành trong năm 2021 và tập trung dự án đầu tư xây dựng công trình ngăn mặn khu vực cống Thủ Cửu; huyện Ba Tri: xây dựng cống kênh trục 418, đang triển khai 5 cống thuộc Tiểu dự án 4 do Ngân hàng Thế giới tài trợ; nạo vét hồ Kênh lấp và chuẩn bị đầu tư Hồ chứa nước ngọt Lạc Địa; địa bàn Chợ Lách tập trung thi công cống Kênh lộ; huyện Mỏ Cày Nam: tập trung xây dựng các cống lớn Sa Khê, Giồng Võ; Tân Đập, Tân Ngãi (thuộc dự án hệ thống thủy lợi Nam Bến Tre) và nâng cấp tuyến đê bao ấp Thành Long xã Thành Thới A; tại huyện Thạnh Phú đang đẩy mạnh thi công các cống thuộc dự án Hệ thống thủy lợi Nam Bến Tre, hoàn thành cống Tàng Dù, Cả Ráng Dông, cống Rạch Mũi cũng sẽ hoàn thành vào cuối năm 2020 và đang tập trung xây dựng 9 cống khác, tiến độ sẽ hoàn thành trong năm 2021. Ngoài ra, tỉnh Bến Tre đang phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn đang tích cực triển khai Dự án quản lý nước do Nhật Bản tài trợ (gọi tắt là JICA3), trong tháng 12/2020 sẽ khởi 2 cống Tân Phú, Bến Rớ, các cống còn lại sẽ khởi công trong năm 2021 (Vàm nước Trong, Vàm Thơm, Cái Quao...). Với quyết tâm và sự chuẩn bị kỹ như hiện nay, tỉnh đảm bảo cung cấp đủ nước ngọt trong mùa khô 2020-2021, và sớm khép kín toàn bộ hệ thống thủy lợi phục vụ ngăn mặn, trữ ngọt về lâu dài; UBND tỉnh rất mong quý cử tri, nhân dân hết sức ủng hộ và đồng hành cùng với tỉnh và đồng thuận trong triển khai thi công các công trình, dự án ngăn mặn, trữ ngọt trên địa bàn tỉnh như trình bày ở trên.

Thứ ba, về vấn đề cung cấp nước ngọt của các nhà máy nước để phục vụ nhu cầu sản xuất và sinh hoạt của người dân trong mùa hạn, mặn: vấn đề

này, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã chỉ đạo thường xuyên, quyết liệt, yêu cầu các đơn vị cấp nước trên địa bàn tỉnh chuẩn bị đầy đủ các phương án, giải pháp phòng mặn, đảm bảo có đủ nguồn nước ngọt để xử lý và cung cấp đủ nước sinh hoạt cho người dân, không lặp lại như mùa khô năm 2019-2020; một số giải pháp như nâng cấp công suất các nhà máy nước hiện hữu, phương án dự trữ nguồn nước; cải tạo tuyến ống cấp nước bảo đảm cung cấp nước ổn định cho hộ dân trong khu vực cấp nước; vận chuyển nước thô từ khu vực không bị nhiễm mặn về các nhà máy; đầu tư các tuyến ống kết nối chia sẻ nguồn nước giữa các nhà máy; đầu tư dây chuyền lọc nước RO; phối hợp các tỉnh Tiền Giang, Long An đề nghị Trung ương phê duyệt dự án nhà máy nước thô Cái Bè, chuẩn bị đầu tư hồ chứa nước ngọt Lạc Địa...đồng thời UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chức năng nghiên cứu, xây dựng phương án giá nước sạch (nước ngọt) hợp lý trong điều kiện thiên tai, hạn mặn để đảm bảo hài hòa giữa đơn vị cấp nước và người sử dụng nước.

Ngoài ra, đối với kiến nghị Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh bố trí vốn vay theo Chương trình nước sạch vệ sinh môi trường nông thôn để hộ gia đình khó khăn vay vốn được xây bể chứa nước ngọt: Nguồn vốn cho vay theo Chương trình vệ sinh môi trường nông thôn được Trung ương phân bổ; hàng năm, Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh xây dựng kế hoạch tín dụng trên cơ sở nhu cầu vốn thực tế tại địa phương, tuy nhiên, nguồn vốn này Trung ương phân bổ về cho tỉnh còn rất hạn chế. Cụ thể năm 2020, Trung ương phân bổ vốn về cho toàn tỉnh là 65 tỷ đồng; trên cơ sở đó, tỉnh tiến hành phân bổ về cho 09 huyện thành phố, bình quân mỗi đơn vị cấp huyện khoảng 7,2 tỷ đồng; bình quân mỗi xã khoảng 600 triệu đồng. Với nguồn vốn đó, địa phương chỉ giải quyết được khoảng 50 đến 60 hộ vay để xây dựng công trình nước sạch và vệ sinh môi trường, chưa đủ đáp ứng nhu cầu của hộ vay trên địa bàn. Để tháo gỡ khó khăn trong điều kiện nguồn vốn thiếu hụt như hiện nay, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh phối hợp với các xã tích cực thu hồi vốn quay vòng; đồng thời, thực hiện bình xét để cho vay, trong đó ưu tiên đối với các hộ khó khăn có nhu cầu cấp thiết nhất, các hộ không đủ khả năng về tài chính để xây dựng công trình nước sạch hay mua sắm dụng cụ trữ nước ngọt, để tạo điều kiện cho các hộ có nhu cầu vay nhưng chưa được tiếp nhận nguồn vốn này.

2. Cử tri phản ánh vấn đề nuôi tôm ngoài vùng quy hoạch và tình trạng buôn bán vật tư, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật giả; đồng thời, đề nghị tỉnh cho biết giải pháp xử lý các vấn đề trên nhằm đảm bảo giữ vững quy hoạch và bảo vệ người tiêu dùng

Vấn đề nuôi tôm ngoài vùng quy hoạch hay nuôi tôm biển trong vùng ngọt hóa thời gian qua được UBND tỉnh rất quan tâm chỉ đạo, yêu cầu các ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc. Tuy nhiên, một phần do các văn bản xử lý vi phạm trên lĩnh vực này còn chưa thống nhất, chưa rõ giữa các Bộ, ngành; một phần các địa phương vẫn chưa làm quyết liệt nên việc quản lý và xử lý chưa thật triệt để. Hiện nay, hoạt động quản lý nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và tuân thủ quy định quản

lý trong vùng ngọt hóa; các hộ nuôi trồng thủy sản nói chung và nuôi tôm nói riêng thì quyền sử dụng đất phải là đất nuôi trồng thủy sản. Ngoài ra, theo Quyết định số 50/2018/QĐ-TTg ngày 13/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ, khi thả nuôi tôm sú, tôm thẻ chân trắng đều phải thực hiện đăng ký và được cơ quan có thẩm quyền cấp phép. Trường hợp nuôi tôm không đúng mục đích sử dụng đất và chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp phép sẽ bị xử lý; việc này chính quyền địa phương và các ngành phải xử lý nghiêm. Hiện nay, tỉnh đang trong quá trình xây dựng Quy hoạch tỉnh Bến Tre thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, trong đó sẽ có sự đánh giá lại toàn diện thực tế quy hoạch vùng nuôi hiện nay, xác định cụ thể các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung, nhằm đảm bảo cơ sở thực hiện tốt công tác quản lý nuôi trồng thủy sản theo đúng quy hoạch. Bên cạnh đó, nhằm tạo điều kiện phát triển kinh tế cho người dân ở một số vùng trồng lúa bị nhiễm mặn, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng Đề án “chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất trồng lúa ở vùng cửa sông, ven biển sang nuôi trồng thủy sản nhằm thích ứng với xâm nhập mặn gia tăng ở địa phương”. Hiện Đề án đã được tổ chức lấy ý kiến địa phương và cộng đồng, làm cơ sở ban hành thực hiện trong năm 2021.

Trên lĩnh vực cung ứng vật tư nông nghiệp, UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT đẩy mạnh công tác quản lý và tăng cường thanh tra, kiểm tra xử lý nghiêm các hành vi vi phạm đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm hạn chế tối đa tình trạng gian lận thương mại, bảo vệ sản xuất và quyền lợi người tiêu dùng. Trong năm 2020, Ngành Nông nghiệp và PTNT đã tổ chức thanh tra diện rộng trên lĩnh vực bảo vệ thực vật, tiến hành thu 100 mẫu phân bón và 40 mẫu thuốc. Qua phân tích, chưa phát hiện trường hợp phân bón, thuốc bảo vệ thực vật giả mà chủ yếu là ghi sai nhãn mác, sản phẩm chất lượng kém. Trong năm 2021, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo ngành chức năng tiếp tục tăng cường công tác quản lý và thực hiện thanh, kiểm tra việc chấp hành pháp luật đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra, khi người dân phát hiện các tổ chức, cá nhân có dấu hiệu sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp giả, kém chất lượng thì báo cáo ngay cho UBND xã gần nhất hoặc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ Thực vật, số điện thoại 02753.825215 hoặc 0913.825.356 để kiểm tra và xử lý theo quy định.

3. Cử tri đề nghị tỉnh cho biết giải pháp quản lý đối với tình hình đánh bạc qua mạng đang diễn ra hiện nay; đồng thời, đề nghị tỉnh sớm trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chủ trương cấm kinh doanh trò chơi game bắn cá vì qua theo dõi cử tri nhận thấy tỉnh Vĩnh Long đã ban hành Nghị quyết cấm kinh doanh dịch vụ này, nhưng tỉnh ta vẫn còn kinh doanh và ngày càng nhiều.

Thứ nhất, đối với giải pháp quản lý đối với tình hình đánh bạc qua mạng đang diễn ra hiện nay: Thời gian gần đây, tình hình đánh bạc qua mạng nói chung và trên địa bàn tỉnh Bến Tre nói riêng diễn biến khá phức tạp; các đối tượng lợi dụng mạng internet để hoạt động; phương thức, thủ đoạn rất tinh

vi, khó phát hiện; nổi lên là các hành vi đá gà qua mạng, cá độ bóng đá... Trước tình hình trên, lực lượng Công an toàn tỉnh đã tập trung triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ, có hiệu quả nhiều biện pháp, giải pháp để phòng ngừa, đấu tranh, xử lý các hành vi vi phạm có liên quan cờ bạc (từ đầu năm 2020 đến nay, lực lượng chức năng đã bắt, xử lý hình sự 37 vụ với 108 đối tượng).

Để góp phần phòng, chống tội phạm và tệ nạn cờ bạc nói chung, cờ bạc qua mạng nói riêng, thời gian tới, UBND tỉnh chỉ đạo lực lượng Công an tiếp tục tập trung thực hiện quyết liệt một số nhiệm vụ như: phối hợp tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân không tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức; thực hiện tốt công tác quản lý, cấp phép hoạt động các loại hình kinh doanh dịch vụ văn hóa, trò chơi, giải trí qua mạng Internet, ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự...; thường xuyên kiểm tra và mở cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, trong đó, sẽ tập trung lực lượng, áp dụng đồng bộ các biện pháp công tác triệt xóa các điểm, tụ điểm tội phạm, tệ nạn xã hội, nhất là các điểm, tụ điểm đánh bạc qua mạng, kiên quyết không để tồn tại, kéo dài, phức tạp, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự; chỉ đạo lực lượng Công an chính qui được tang cường ở cấp xã triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các biện pháp, giải pháp công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật nói chung, tội phạm và tệ nạn đánh bạc nói riêng, không để diễn biến phức tạp trên địa bàn được phân công phụ trách.

Thứ hai, đối với chủ trương cấm kinh doanh trò chơi game bắn cá: tỉnh Bến Tre cũng như tỉnh Vĩnh Long quan tâm chỉ đạo sát sao đối với vấn đề kinh doanh game bắn cá với các văn bản chỉ đạo cụ thể, sát hợp với tình hình thực tế của từng địa phương. Vấn đề này, hiện nay vẫn đang chờ hướng dẫn của Trung ương, nên tỉnh Bến Tre và tỉnh Vĩnh Long vẫn chưa thể ban hành Nghị quyết cấm kinh doanh dịch vụ Game bắn cá (phải theo luật) mà chỉ ban hành các văn bản chỉ đạo rà soát, kiểm tra chặt chẽ, tăng cường công tác quản lý đối với hoạt động trên. Đối với tỉnh Bến Tre, kinh doanh dịch vụ Game bắn cá trong khoảng 3 năm gần đây, hàng năm tăng khoảng 22,5 cơ sở kinh doanh (Năm 2018: 201; Năm 2019: 224; Năm 2020: 250 cơ sở). Tính chất phức tạp của Game bắn cá mà dư luận quan tâm hiện nay chủ yếu là “trò chơi trá hình ăn thua bằng tiền”. Tuy nhiên, kinh doanh Game bắn cá là loại hình hoạt động mà Luật doanh nghiệp, Luật đầu tư không cấm; trên thực tế việc xác định hành vi trá hình ăn thua bằng tiền chưa rõ, chưa đủ cơ sở để trình cơ quan có thẩm quyền cho chủ trương cấm hoạt động kinh doanh này. Thời gian tới, UBND tỉnh sẽ xem xét, chỉ đạo ngành chức năng nghiên cứu, tham mưu đề xuất ban hành quy định để giải quyết vấn đề này, đảm bảo đúng pháp luật, thẩm quyền và phù hợp thực tế tình hình xã hội.

4. Cử tri phản ánh hiện nay do thay đổi hình thức thu tiền điện tại nhà khách hàng sang hình thức thanh toán tại Ngân hàng và các điểm thu hộ dẫn đến khó khăn cho bà con, nhất là cử tri ở nông thôn do không có điều kiện thanh toán bằng hình thức trên. Vì vậy, đề nghị ngành điện có

giải pháp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong việc đóng tiền điện

Nhằm từng bước chuyển đổi từ thanh toán tiền mặt tại nhà khách hàng sang thanh toán không dùng tiền mặt theo Quyết định số 2545/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2016-2020; từ tháng 3/2018 đến tháng 12/2020 Công ty Điện lực Bến Tre đã triển khai mở rộng ngưng thu tiền điện tại nhà khách hàng và vận động CBCCVC, người lao động được trả lương qua thẻ ATM, có tài khoản tại Ngân hàng thực hiện thanh toán tiền điện bằng hình thức điện tử. Bước đầu để tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng khi thay đổi hình thức thanh toán tiền điện và chưa có tài khoản tại Ngân hàng, chưa sử dụng các ứng dụng thanh toán điện tử trên thiết bị di động, Công ty Điện lực Bến Tre đã phối hợp với các Ngân hàng và tổ chức trung gian thanh toán mở rộng số lượng điểm thu tiền điện trên khu vực triển khai ngưng thu tiền tại nhà, nhằm hỗ trợ cho khách hàng trong việc thanh toán tiền điện được thuận tiện và dễ dàng thông qua các hình thức sau:

- Đối với khách hàng sử dụng điện có tài khoản tại Ngân hàng thì có thể thanh toán không dùng tiền mặt bằng một trong những hình thức như sau: Trích nợ tự động từ tài khoản Ngân hàng; thanh toán qua ATM; thanh toán qua Internet Banking, Mobile Banking; thanh toán trực tuyến trên qua website của Trung tâm chăm sóc khách hàng (<https://cskh.evnspsc.vn>), hoặc website Công ty Điện lực Bến Tre (<http://pcbentre.evnspsc.vn>), Cổng dịch vụ công quốc gia; thanh toán qua các ví điện tử (VNPay, Payoo, Airpay, EDong, Zalopay, Viettelpay, Momo, VNPT Pay)

- Đối với khách hàng sử dụng điện chưa mở tài khoản tại Ngân hàng: Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng khi thay đổi hình thức thanh toán tiền điện, khách hàng có thể thanh toán tiền mặt tại các điểm thu tiền điện như: Các quầy giao dịch của Ngân hàng trên địa bàn; các cửa hàng điện thoại di động; các cửa hàng Viettel; các cửa hàng tiện ích (Thế giới di động, FPT shop, điện máy Long Hưng, điện máy Vip,...); các điểm thu tiền điện lưu động và cố định của các tổ chức trung gian thanh toán. Khi giao dịch tại các điểm thu tiền này, nhân viên các tổ chức trung gian thanh toán sẽ tư vấn, giới thiệu cho khách hàng sử dụng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt, đa dạng mọi hình thức thanh toán cho khách hàng chọn lựa. Bên cạnh đó, đối với hộ gia đình neo đơn, người cao tuổi, người khuyết tật thì Điện lực đã phối hợp với địa phương thống kê lại số lượng khách hàng thu tiền điện tại nhà để có phương án giải quyết phù hợp cho các đối tượng này theo quy định.

Xác định đây là chủ trương được quy định từ Trung ương đến địa phương áp dụng cho tất cả các ngành, lĩnh vực và rất tiện ích trong đời sống hiện nay, UBND tỉnh mong muốn bà con cử tri sẽ luôn ủng hộ và cùng đồng hành thực hiện với ngành Điện tỉnh nhà để hướng đến mục tiêu thanh toán tiền điện không sử dụng tiền mặt, qua đó đem lại tiện ích cho khách hàng và nâng cao tính minh bạch của ngành Điện.

5. Cử tri kiến nghị UBND tỉnh quan tâm xem xét nâng mức sinh hoạt phí cho cán bộ ấp, khu phố và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã ; đồng thời, quan tâm nâng kinh phí hoạt động của ấp, khu phố vì mức hỗ trợ theo hiện tại là rất thấp

UBND tỉnh luôn trân trọng, ghi nhận sự đóng góp của các cán bộ ấp, khu phố và các đồng chí làm nhiệm vụ người hoạt động không chuyên trách cấp xã. Thời gian qua, UBND tỉnh luôn quan tâm thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ ấp, khu phố và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã để lực lượng này yên tâm công tác. Riêng đối với mức chi trả sinh hoạt phí cho những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, tỉnh đã quy định cao hơn mức quy định chung của Trung ương. Tuy nhiên, do số lượng ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh nhiều (toàn tỉnh có 968 ấp, khu phố) và hiện nay ngân sách tỉnh còn gặp nhiều khó khăn, còn nhận trợ cấp của Trung ương nên trước mắt UBND tỉnh chưa thể trình HĐND tỉnh ban hành chính sách nâng mức sinh hoạt phí đối với cán bộ ở ấp, khu phố và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã. Vì vậy, UBND tỉnh rất mong cử tri thông cảm, chia sẻ với khó khăn chung của tỉnh; khi đảm bảo đầy đủ các điều kiện, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo ngành chức năng nghiên cứu, đề xuất nâng mức hỗ trợ cho cán bộ ấp, khu phố; đồng thời, UBND tỉnh sẽ tiếp tục kiến nghị Trung ương xem xét, điều chỉnh chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

Hiện nay, kinh phí hoạt động của ấp, khu phố hiện nay được thực hiện theo Nghị quyết số 21/2017/NQ-HĐND ngày 05/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh Bến Tre giai đoạn 2018-2020. UBND tỉnh ghi nhận kiến nghị của cử tri và sẽ chỉ đạo ngành chức năng nghiên cứu, xem xét đề xuất ban hành quy định mới theo hướng nâng mức kinh phí hoạt động của ấp, khu phố trong giai đoạn 2021-2025.

6. Hội đồng trẻ em tỉnh đề nghị tỉnh có chính sách xây dựng khu vui chơi, giải trí cho trẻ em nhất là ở vùng nông thôn và chính sách miễn phí tham gia các trò chơi ở khu vui chơi thiếu nhi cho trẻ em nghèo, chính sách xây dựng khu vui chơi riêng biệt cho trẻ em gái ở công viên. Bên cạnh đó, Hội đồng trẻ em tỉnh đề nghị lãnh đạo tỉnh quan tâm đến công tác tuyên truyền nhằm góp phần ngăn chặn tình trạng xâm hại trẻ em vẫn còn thường xảy ra ở vùng nông thôn, vùng khó khăn; đồng thời có biện pháp nhằm giúp các em nhỏ không tiếp cận với những kênh thông tin trên mạng xã hội chứa nội dung tiêu cực nhằm góp phần ngăn chặn tình trạng bạo lực học đường, xuống cấp đạo đức của một bộ phận học sinh và giải pháp xử lý để thiết lập lại trật tự ở trước cổng trường học.

Thứ nhất, đối với vấn đề xây dựng khu vui chơi giải trí và chính sách cho trẻ em: Trong những năm qua, việc tổ chức hoạt động đáp ứng nhu cầu văn hóa tinh thần và rèn luyện thể chất cho người dân, nhất là hoạt động vui chơi

giải trí dành cho trẻ em ở vùng nông thôn luôn được ngành chức năng quan tâm thực hiện. Giai đoạn 2015 - 2017 đã đầu tư lắp đặt trang thiết bị đồ chơi trẻ em tại 41 điểm; giai đoạn 2019-2020 đầu tư lắp đặt 95 điểm, tổng số toàn tỉnh có 136/142 xã đã được lắp đặt trò chơi trẻ em với những thiết bị trò chơi đơn giản, cố định, mang tính vận động và tập thể. Các điểm trò chơi này không có thu phí trẻ em khi tham gia. *Đối với việc xây dựng khu vui chơi riêng biệt cho trẻ em gái ở công viên:* hiện nay, do nguồn kinh phí của tỉnh còn hạn chế, đồng thời lứa tuổi thiếu nhi cần sự hòa đồng, gắn kết trong hoạt động học tập, vui chơi nên việc đầu tư khu vui chơi thiếu nhi riêng biệt cho trẻ em gái ở công viên chưa thể thực hiện; với đa dạng các trò chơi đã được lắp đặt, các cháu có thể lựa chọn tham gia trò chơi phù hợp với khả năng, sở thích của mình. Thời gian tới, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các ngành chức năng, địa phương quan tâm quy hoạch, xây dựng thêm các điểm, khu vui chơi trẻ em gắn với Chương trình xây dựng Nông thôn mới, đô thị văn minh; đồng thời nghiên cứu, tham khảo một số mô hình phù hợp, hữu ích đối với trẻ em, nhất là trẻ em gái để sớm triển khai thực hiện. Tỉnh cũng rất hoan nghênh các nhà đầu tư, doanh nghiệp đầu tư khu vui chơi, giải trí cho trẻ em tại các trung tâm tỉnh, huyện và xã.

Thứ hai, đối với công tác tuyên truyền nhằm góp phần ngăn chặn tình trạng xâm hại trẻ em vẫn còn thường xảy ra ở vùng nông thôn, vùng khó khăn: Trong thời gian qua, UBND tỉnh đã quan tâm chỉ đạo ngành chức năng, các địa phương tăng cường thực hiện các biện pháp để bảo vệ trẻ em, đặt biệt là phòng, chống xâm hại trẻ em. Thực hiện cung cấp kiến thức cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ ngoài cộng đồng và trẻ em thông qua các hoạt động như tổ chức các buổi tập huấn, truyền thông, nói chuyện chuyên đề về bảo vệ trẻ em; lồng ghép sinh hoạt nội dung phòng, chống xâm hại trẻ em vào các buổi sinh hoạt dưới cờ đầu tuần, tổ chức các cuộc hội thi, hội thao, thành lập trang fanpage của Đoàn-Đội thường xuyên cập nhật, tuyên truyền những nội dung liên quan đến trẻ em và quyền trẻ em; tổ chức Tháng hành động vì trẻ em, Diễn đàn trẻ em; thực hiện treo băng ron về phòng, chống xâm hại trẻ em ở tất cả các xã, phường, thị trấn trong toàn tỉnh nhằm nâng cao ý thức của các gia đình, cộng đồng, xã hội về bảo vệ trẻ em;... Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo ngành chức năng tổ chức nhiều hơn nữa các hoạt động về công tác bảo vệ trẻ em, phòng chống xâm hại trẻ em. Đặc biệt sẽ tiếp tục tổ chức các hoạt động tập huấn, truyền thông, nói chuyện chuyên đề đến các gia đình và trẻ em các vùng nông thôn để tăng cường các kiến thức về bảo vệ, chăm sóc trẻ em cũng như trang bị kiến thức cho các em tự bảo vệ mình trước nguy cơ bị xâm hại. Song song với các hoạt động này, sẽ tăng cường tổ chức tuyên truyền bằng hình ảnh trực quan như: pano, băng ron và các sản phẩm truyền thông khác.

Thứ ba, đối với vấn đề ngăn chặn các kênh thông tin trên mạng xã hội chứa nội dung tiêu cực không phù hợp với độ tuổi: Việc ngăn chặn những kênh thông tin độc, hại trên mạng xã hội đang được các bộ ngành Trung ương, đặc biệt là Bộ Thông tin truyền thông chỉ đạo, thực hiện rất quyết liệt

và bước đầu có nhiều kết quả tích cực; hầu hết các mạng xã hội phổ biến hiện nay như Facebook, Google (Youtube) là những nền tảng xuyên biên giới của các công ty nước ngoài, vì vậy, Bộ Thông tin và Truyền thông đã xây dựng giải pháp tổng thể để loại bỏ các video, clip xấu độc và phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Ở góc độ địa phương, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Bộ ngành Trung ương để rà soát, tháo gỡ các video, clip xấu độc liên quan đến Bến Tre. Song song với các giải pháp từ cơ quan quản lý nhà nước, mỗi gia đình, phụ huynh cần quan tâm, chung tay với Nhà nước trong việc hướng dẫn, giáo dục con em để các em hiểu và không tiếp cận các nội dung không phù hợp với độ tuổi khi tham gia mạng xã hội, cụ thể như có thể đặt ra các giới hạn sử dụng, ngăn không cho con trẻ sử dụng một số ứng dụng nhất định, không được thực hiện mua bán bên trong ứng dụng, không cho truy cập một số trang web không phù hợp theo độ tuổi....Đối với các cháu đã nhận thức được hành vi của bản thân cần chọn lọc, tìm kiếm thông tin những trang thông tin chính thống, hữu ích phục vụ tốt cho nhu cầu vui chơi, giải trí, học tập, kiên quyết không truy cập và xem những kênh có nội dung không phù hợp, độc hại gây ảnh hưởng đến bản thân, gia đình và xã hội.

Thứ tư, đối với vấn đề đảm bảo mỹ quan và lập lại trật tự ở trước cổng trường học. Công tác đảm bảo vệ sinh khu vực ngoài trường học cũng như đảm bảo an toàn cho các em học sinh luôn được UBND tỉnh chỉ đạo các ngành, các cấp quan tâm thực hiện, nhất là việc xử lý vấn đề bán hàng rong trước các trường học. Trong thời gian qua, các cấp, các ngành đã thực hiện các giải pháp thiết lập trật tự, chấn chỉnh tình trạng mua bán hàng rong, lắp đặt các biển báo giao thông theo quy định, đảm bảo an toàn giao thông trước cổng trường. Bên cạnh đó, các trường học đã thực hiện tốt vệ sinh trường học, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh trong nhà trường, xây dựng “cổng trường em sạch đẹp, an toàn”, cũng như phối hợp cha mẹ học sinh, giáo dục ý thức học sinh trong công tác xây dựng trường học an toàn, nhằm đảm bảo các điều kiện để học sinh tham gia học tập, sinh hoạt, vui chơi lành mạnh. Qua kiến nghị của Hội đồng trẻ em tỉnh, UBND tỉnh xin ghi nhận và sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở GD&ĐT và các địa phương thực hiện tốt hơn nữa nhiệm vụ của mình; các ngành chức năng có liên quan tăng cường phối hợp và có trách nhiệm kiểm tra việc buôn bán, chất lượng hàng hóa, an toàn vệ sinh thực phẩm của các cơ sở, điểm bán hàng trong và ngoài trường học, xử phạt nghiêm các trường hợp vi phạm.

Kính thưa quý vị đại biểu,

Trên đây là nội dung giải trình, làm rõ những nhóm vấn đề nổi lên qua ý kiến, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thứ 19 - Hội đồng nhân dân tỉnh, khóa IX, được Thường trực HĐND tỉnh tổng hợp và đề nghị UBND tỉnh giải trình tại nghị trường. UBND tỉnh kính báo cáo trước toàn thể đại biểu HĐND tỉnh và quý đại biểu tham dự kỳ họp, đồng thời thông tin phản hồi đến cử tri tỉnh nhà. Trong thời gian có hạn, nội dung trả lời của UBND tỉnh chỉ nêu khái quát và đi vào trọng tâm, do đó nếu còn vấn đề nào chưa rõ hoặc chưa được đề

cập, đề nghị quý đại biểu và cử tri tiếp tục đặt ra, UBND tỉnh xin tiếp thu, nghiên cứu và sẽ tiếp tục giải trình, thông tin cụ thể với quý đại biểu và cử tri.

Thay mặt UBND tỉnh, kính chúc Chủ tọa kỳ họp, quý đại biểu và quý vị khách mời mạnh khỏe, hạnh phúc và thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị năm 2020.

Xin chân thành cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Phòng: TH, TCĐT, KT, NC, KGVX;
- Công TTĐT;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Trúc Sơn